TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **44** /2018/QĐST - HNGĐ	*Nông Cống, ngày 17 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị D - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Q T, thị trấn N C, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Đình Tr - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Q T, thị trấn N C, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo nghị quyết;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Lê Đình Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị D và anh Tr có 01 con chung là Lê Thị Thùy D, sinh ngày 29/12/2016. Hai bên thống nhất thoả thuận anh Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thị Thùy D. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Tr không yêu cầu.

Chị D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị D và anh Tr không có tài sản và công nợ chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị D chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2015/0006605 ngày 19/3/2018; trả lại cho chị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N C;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện N C;
- UBND xã N N;
- Lưu: HS, VP, L (11).

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng